TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 62/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Đoàn Thị N;

Địa chỉ: Tổ 42(nay là tổ 35), phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Anh Nguyễn Tuấn A;

Địa chỉ: Tổ 42(nay là tổ 35), phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A kết hôn vào ngày 14/01/2019, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh Tuấn A không chung thủy với vợ, mặc dù chị N cũng đã nhiều lần tha thứ nhưng anh Tuấn A vẫn không từ bỏ, dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện mà ngày càng trở lên trầm trọng. Nay, chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A xét thấy tình cảm vợ chồng

thực sự không còn hạnh phúc. Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A có với nhau 01 người con chung: cháu Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 21/6/2019. Nay, ly hôn chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A tự thỏa thuận: Chị Đoàn Thị N được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 21/6/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tuấn A có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đăng Quang là 5.000.000đ(Năm triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Quang đủ 18 tuổi.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A mỗi người phải chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 3 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 21/6/2019 cho chị Đoàn Thị N trực tiếp trông nom,chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tuấn A có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đăng Q là 5.000.000đ(Năm triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị Nga có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Tuấn A không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ *(Ba*

trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006564 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Đoàn Thị N và anh Nguyễn Tuấn A đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND P.Cốc Lếu, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng